HASECO SECURITIES

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 24/08/2023

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 1.44% với thanh khoản đạt 18,491.912 tỷ đồng. Nước ngoài mua ròng, tự doanh bán ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/08/2023 VN-Index tăng 16.83 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Mở đầu phiên sáng, nhà đầu tư bước vào phiên vẫn trong trạng thái thận trọng. Tuy nhiên, VN-Index không chịu áp lực giảm khi bên nắm giữ "siết" lại nguồn cung giá rẻ. Nhờ vậy, chỉ số được kéo xanh nhẹ trong phần lớn thời gian giao dịch. Đà tăng bất ngờ được đẩy nhanh trong phiên chiều khi dòng tiền đổ dồn vào nhóm CP bất động sản và chứng khoán.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 24-08, VN Index tăng 16.83 điểm (1.44%) lên 1,189.39 điểm với 400 mã tăng, 50 mã đứng giá và 107 mã giảm điểm. HNX Index tăng 5.16 điểm (2.17%) lên 243.23 điểm với 132 mã tăng, 53 mã đứng giá và 57 mã giảm điểm. UPCoM Index tăng 1.46 điểm (1.63%) lên 90.85 điểm với 190 mã tăng, 83 mã đứng giá và 93 mã giảm điểm.

Bên cạnh tâm điểm với nhóm cổ phiếu ngành phía đường, nhóm cổ phiếu ngành chứng khoán và bất động sản cũng chứng kiến giao dịch thăng hoa. Đối với nhóm ngành bất động sản cũng rất nhiều mã tăng mạnh.

Dòng Thép: NKG (2.97%), HSG (2.46%), HPG (2.53%), SMC (1.77%), TLH (1.61%), ...

Dòng Chứng khoán: VIX (6.89%), SHSS (5.62%), SSI (5.26%), VND (3.65%), FTS (3.41%), BSI (3.29%)

Dòng Ngân hàng: STB (2.10%), LPB (1.95%), TCB (1.81%), CTG (1.44%), MBB (1.39%), VPB (1.23%)

Dòng Dầu khí: PVC (2.98%), PET (2.35%), PVS (2.14%), PVB (1.58%), OIL (0.98%), PSH (0.89%),...

Dòng BĐS: CEO (8.75%), DIG (6.96%), DXG (6.88%), NVL (5.88%), DPG (3.76%), NHA (3.59%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên mua ròng với giá trị đạt 232.80 tỷ đồng. Trong đó, VNM là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất, giá trị 127.72 tỷ đồng. Bên cạnh đó: VHM (62.84 tỷ), STB (62.02 tỷ), DGC (42.21 tỷ) , FRT (39.91 tỷ), HCM (38.59 tỷ), TPB (34.00 tỷ), DXG (33.73 tỷ),... là một số cổ phiếu cũng được mua ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu bị nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh nhất là MWG đạt 66.11 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng bị bán ròng hôm nay như: VPB (63.80 tỷ), CTG (55.02 tỷ), DPM (44.32 tỷ), SAB (33.32 tỷ), HPG (25.06 tỷ), VIC (19.64 tỷ), VCB (15.85 tỷ), PVD (12.69 tỷ),…

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,189.39	243.23
% thay đổi	↑ 1.44%	↑ 2.16%
KLGD (CP)	851,534,592	118,958,215
GTGD (tỷ đồng)	18,491.91	2,247.07

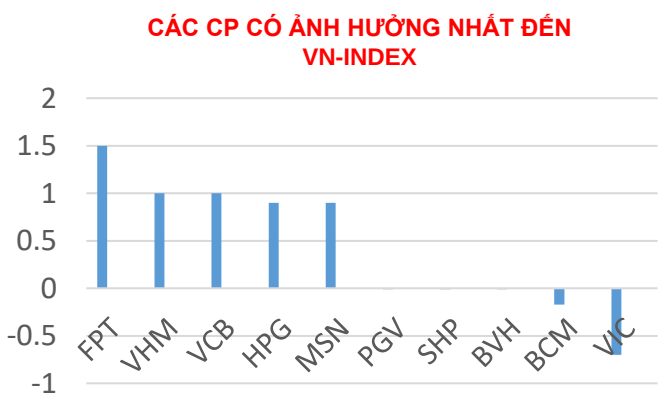

HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
NVL	18.70	19.80	5.88	40,897,400
VIX	16.70	17.85	6.89	38,715,000
SSI	30.40	32.00	5.26	38,295,900
DXG	18.90	20.20	6.88	33,768,500
DIG	25.15	26.90	6.96	33,408,000

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
NAV	15.00	16.05	1.05	7.00
HBC	9.72	10.40	0.68	7.00
SHA	5.17	5.53	0.36	6.96
DIG	25.15	26.90	1.75	6.96
LSS	11.55	12.35	0.80	6.93

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
PIT	9.54	8.88	-0.66	-6.92
VAF	11.45	10.70	-0.75	-6.55
L10	22.30	20.95	-1.35	-6.05
HTL	15.55	14.70	-0.85	-5.47
VCA	9.81	9.30	-0.51	-5.20

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	16.00	16.90	5.62	30,418,300
CEO	24.00	26.10	8.75	18,004,700
HUT	23.90	24.90	4.18	5,295,600
PVS	32.70	33.40	2.14	3,144,200
IDJ	7.40	7.60	2.70	3,119,300

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
HHC	13.00	143.00	13.00	10.00
TMX	10.00	11.00	1.00	10.00
KTS	31.90	35.00	3.10	9.72
LDP	9.40	10.30	0.90	9.57
HMH	9.50	10.40	0.90	9.47

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
X20	11.00	9.90	-1.10	-10.00
VMS	34.60	31.20	-3.40	-9.83
KMT	9.50	8.60	-0.90	-9.47
DAE	16.60	15.10	-1.50	-9.04
VE3	10.10	9.20	-0.90	-8.91

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trong phiên sáng ngày 24/08/2023, sau chút rung lắc đầu phiên thị trường đã giao dịch tích cực hơn khi sắc xanh dần chiếm ưu thế, cùng với nhóm bluechip góp sức, điển hình như SAB, MSN, FPT đã giúp chỉ số hướng lên ngưỡng 1180 điểm. Tuy vậy giao dịch nhìn chung vẫn khá thận trọng khi thanh khoản suy giảm rõ rệt, có lẽ do lo ngại về biên độ dao động của chỉ số đang có xu hướng mở rộng hơn sau những phiên giông bão vừa qua.

Bước sang phiên chiều thị trường lực cầu vào khá mạnh dòng BĐS cùng với đó nhóm dòng chứng khoán đã khiến dòng tiền có sự lan tỏa sang các nhóm ngành khác giúp thị trường tăng khá mạnh về kết phiên bám sát mốc 1190 điểm.

VN-Index theo đồ thị ngày, thị trường ngày 24/08 là một phiên hồi phục mạnh với cây nến cường lực với biên tăng mạnh tuy nhiên thanh khoản hơi yếu cũng có thể do sắp ngày nghỉ lễ mùng 2/9, về ngắn hạn có thể thị trường hồi phục về vùng 1200 điểm, tuy nhiên có thể có test lại để kiểm tra lại vùng cung cầu phía dưới trước khi có nhịp tăng mới.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 24/08 là một phiên hồi phục mạnh với cây nến cường lực với biên tăng mạnh tuy nhiên thanh khoản hơi yếu cũng có thể do sắp ngày nghỉ lễ mùng 2/9. Về ngắn hạn có thể thị trường hồi phục về vùng 1200 điểm, tuy nhiên có thể có test lại để kiểm tra lại vùng cung cầu phía dưới trước khi có nhịp tăng mới. Trong ngắn hạn với nhà đầu tư lướt sóng hoặc chưa vị thế tốt có thể tận dụng nhịp chỉnh hạ bớt 1 phần tỷ trọng với cổ phiếu yếu hơn thị trường để chờ cơ cấu lại danh mục, còn với những ai có vị thế tiền mặt có thể chờ thị trường test lại có thể tham gia mới với cổ phiếu khỏe, ưu tiên chứng khoán, BĐS, KCN.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Uptrend

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/08/2023

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
RAL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/08/2023	17/08/2023	29/08/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
DP1	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/08/2023	17/08/2023	27/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
NDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/08/2023	17/08/2023	30/08/2023	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
DNN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/08/2023	18/08/2023	5/9/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 900 đồng/CP
BDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/08/2023	18/08/2023	8/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 900 đồng/CP
PMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/08/2023	18/08/2023	29/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
PTS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/08/2023	18/08/2023	30/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP
SGD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/08/2023	18/08/2023	28/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
POV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/08/2023	18/08/2023	25/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
HMS	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	17/08/2023	18/08/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
VTE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/08/2023	18/08/2023	30/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 85 đồng/CP
PRE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/08/2023	18/08/2023	25/08/2023	Trả cổ tức đợt 3/2022 bằng tiền, 140 đồng/CP
FT1	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/08/2023	21/08/2023	20/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 4,000 đồng/CP
QTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/08/2023	21/08/2023	31/08/2023	Trả cổ tức đợt 3/2022 bằng tiền, 1,250 đồng/CP
DDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/08/2023	21/08/2023	8/9/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
DNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/08/2023	21/08/2023	20/09/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
MVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/08/2023	21/08/2023	15/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 300 đồng/CP
SDG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/08/2023	21/08/2023	31/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
BDG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/08/2023	21/08/2023	28/08/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
THU	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/08/2023	22/08/2023	14/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 420 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/08/2023

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
AVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/08/2023	22/08/2023	31/08/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
LHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/08/2023	22/08/2023	8/9/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
MQN	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	21/08/2023	22/08/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:13
DSV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	21/08/2023	22/08/2023	13/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
VSC	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	21/08/2023	22/08/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
VTK	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	21/08/2023	22/08/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000000:88228
DRL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/08/2023	23/08/2023	8/9/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
LPB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	22/08/2023	23/08/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:19
	Phát hành thêm	22/08/2023	23/08/2023		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100000:28916, giá 10,000 đồng/CP
BSR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/08/2023	23/08/2023	27/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 700 đồng/CP
DPM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	22/08/2023	23/08/2023	31/08/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
WTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/08/2023	24/08/2023	6/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
TSJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/08/2023	24/08/2023	25/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 350 đồng/CP
QNS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/08/2023	24/08/2023	7/9/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
OIL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/08/2023	24/08/2023	22/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 200 đồng/CP
BBS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/08/2023	24/08/2023	7/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
TVM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/08/2023	25/08/2023	11/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 300 đồng/CP
VIH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/08/2023	25/08/2023	29/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
FPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/08/2023	25/08/2023	12/9/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BLN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/08/2023	25/08/2023	15/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 240 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/08/2023

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
VSN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/08/2023	25/08/2023	10/10/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 550 đồng/CP
TCT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/08/2023	25/08/2023	15/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
CTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/08/2023	25/08/2023	29/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
DTG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/08/2023	25/08/2023	15/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	24/08/2023	25/08/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
MIG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	24/08/2023	25/08/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
DKC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/08/2023	25/08/2023	18/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
PAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/08/2023	28/08/2023	15/09/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 700 đồng/CP
DHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/08/2023	28/08/2023	25/09/2023	Trả cổ tức đợt 4/2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
PVP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/08/2023	29/08/2023	20/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CSV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/08/2023	29/08/2023	13/09/2023	Trả cổ tức đợt 3/2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
PIC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/08/2023	29/08/2023	28/09/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 300 đồng/CP
NQB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/08/2023	29/08/2023	11/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 300 đồng/CP
VFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/08/2023	29/08/2023	11/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
GAS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/08/2023	30/08/2023	2/11/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 3,600 đồng/CP
QNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/08/2023	30/08/2023	15/09/2023	Trả cổ tức đợt 1/2022 bằng tiền, 250 đồng/CP
VLP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/08/2023	30/08/2023	26/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
SGN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/08/2023	30/08/2023	15/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
DCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/08/2023	30/08/2023	11/9/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
UDL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/08/2023	30/08/2023	20/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,350 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 15 ĐẾN 31/08/2023

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
CDP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/08/2023	30/08/2023	22/09/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 400 đồng/CP
PBT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	29/08/2023	30/08/2023	20/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 521 đồng/CP
PCE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/08/2023	31/08/2023	2/10/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
SDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/08/2023	31/08/2023	4/10/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
CX8	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/08/2023	31/08/2023	29/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 150 đồng/CP
YBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/08/2023	31/08/2023	2/10/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
BHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/08/2023	31/08/2023	15/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 250 đồng/CP
C4G	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	30/08/2023	31/08/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6
VLA	Phát hành thêm	30/08/2023	31/08/2023		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10,000 đồng/CP
HDW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31/08/2023	5/9/2023	25/09/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 780 đồng/CP
TKU	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31/08/2023	5/9/2023	20/12/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	31/08/2023	5/9/2023		Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
ICN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	31/08/2023	5/9/2023	26/09/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP

HASECO SECURITIES

DANH SÁCH CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Ngày mở	Mã	Giá hiện tại	Vùng mua dự kiến	Giá mục tiêu ngắn hạn	Giá mục tiêu dài hạn	Giá cắt loss	Trạng thái
27/06/23	FTS	31.80	29.5 - 30.2	35.0	41.0	27.6	Nắm giữ
27/06/23	VND	21.30	18.5 - 19.0	23.0	31.0	17.5	Nắm giữ
27/06/23	IDC	45.50	43.0 - 43.5	48.0	62.0	40.0	Nắm giữ
27/06/23	SZC	35.20	35.5 - 36.0	48.0	73.0	33.0	Nắm giữ
27/06/23	PHR	48.35	47.0 - 47.5	55.0	77.0	45.0	Nắm giữ
27/06/23	FCN	15.70	15.2 - 15.5	19.5	25.0	14.5	Nắm giữ
27/06/23	HHV	14.70	14.2 - 14.5	17.0	21.0	13.4	Nắm giữ
27/06/23	DGC	75.10	63.2 - 63.5	79.0	100.0	60.0	Nắm giữ
27/06/23	DPG	40.05	33.4 - 33.8	47.0	77.0	31.0	Nắm giữ
27/06/23	HSG	18.75	16.0 - 16.3	19.0	25.0	15.3	Nắm giữ
27/06/23	NKG	18.40	17.2 - 17.5	22.0	27.0	16.0	Nắm giữ
27/06/23	OCB	18.50	18.3 - 18.5	20.5	25.0	17.8	Nắm giữ
27/06/23	TCB	33.80	32.5 - 32.8	38.0	43.0	31.0	Nắm giữ

Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (HAC) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của HAC.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyên NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng

Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335

Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364

Email: haseco@haseco.vn

Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Tel: (024) 3574.7020

Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (028) 3920.7800/01/02

Fax: (028) 3920.7825